

Số: /KH-UBND

Sơn Tây, ngày tháng 9 năm 2026

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình Quốc gia về bảo vệ trẻ em và phòng ngừa, giảm thiểu trẻ em lao động trái quy định của pháp luật giai đoạn 2026 - 2030

Thực hiện Kế hoạch số 594/KH-UBND ngày 27/08/2026 của UBND tỉnh Hà Tĩnh về thực hiện Chương trình Quốc gia về bảo vệ trẻ em và phòng ngừa, giảm thiểu trẻ em lao động trái quy định của pháp luật giai đoạn 2026 - 2030, Ủy ban nhân dân xã Sơn Tây ban hành Kế hoạch thực hiện trên địa bàn xã như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Bảo đảm trẻ em trên địa bàn xã được sống trong môi trường an toàn, lành mạnh; được bảo vệ trước các nguy cơ bạo lực, xâm hại, bóc lột, bỏ rơi và lao động trái quy định của pháp luật; nâng cao năng lực của gia đình, nhà trường, cộng đồng và các cơ quan, tổ chức trong công tác bảo vệ trẻ em; kịp thời hỗ trợ, can thiệp đối với trẻ em bị xâm hại, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt và trẻ em có nguy cơ bị tổn hại, góp phần thực hiện hiệu quả Chương trình quốc gia giai đoạn 2026 - 2030.

2. Mục tiêu cụ thể phân đầu đến năm 2030

Phân đầu 100% gia đình có trẻ em được cung cấp kiến thức, kỹ năng về chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em bằng các hình thức phù hợp.

Phân đầu 100% trẻ em trong các cơ sở giáo dục được tuyên truyền, hướng dẫn kiến thức, kỹ năng sống, kỹ năng tự bảo vệ trước các hành vi xâm hại, bạo lực học đường, bạo lực trên môi trường mạng và kỹ năng phòng ngừa lao động trẻ em phù hợp với lứa tuổi.

Phân đầu 100% cán bộ, công chức, viên chức và người làm công tác trẻ em trên địa bàn được tuyên truyền, bồi dưỡng, nâng cao kiến thức, kỹ năng về bảo vệ trẻ em, phòng chống xâm hại trẻ em và phòng ngừa lao động trẻ em.

Phân đầu 100% trẻ em bị xâm hại, trẻ em có nguy cơ bị bạo lực, bóc lột, bỏ rơi hoặc lao động trái quy định của pháp luật khi được phát hiện được hỗ trợ, can thiệp kịp thời, phù hợp với nhu cầu và mức độ nguy cơ.

Phân đầu 100% trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt và trẻ em có nguy cơ cao được rà soát, quản lý, theo dõi và cập nhật thông tin theo quy định.

Tăng cường tuyên truyền, phổ biến pháp luật để các hộ gia đình, cơ sở sản xuất, kinh doanh, người sử dụng lao động trên địa bàn không sử dụng trẻ em làm các công việc trái quy định của pháp luật.

Hàng năm tổ chức hoặc lồng ghép kiểm tra, rà soát nhằm phát hiện sớm trẻ em có nguy cơ phải lao động trái quy định của pháp luật, nhất là tại các hộ

sản xuất, kinh doanh, cơ sở dịch vụ, cơ sở sản xuất nông nghiệp và các khu vực có nguy cơ.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về trẻ em

Đẩy mạnh tuyên truyền Luật Trẻ em, Bộ luật Lao động và các quy định pháp luật liên quan đến quyền trẻ em, trách nhiệm bảo vệ trẻ em, phòng chống xâm hại trẻ em và phòng ngừa, giảm thiểu trẻ em lao động trái quy định của pháp luật.

Tổ chức tuyên truyền thông qua hệ thống truyền thanh cơ sở, trang thông tin điện tử, mạng xã hội, các hội nghị, cuộc họp thôn, sinh hoạt đoàn thể, trường học và các hoạt động cộng đồng.

Tổ chức các hoạt động truyền thông hưởng ứng Tháng hành động vì trẻ em hằng năm; Ngày Quốc tế Thiếu nhi 01/6; Tết Trung thu và các hoạt động liên quan đến trẻ em.

Tập trung tuyên truyền cho cha mẹ, người chăm sóc trẻ về trách nhiệm bảo đảm quyền học tập, vui chơi, nghỉ ngơi của trẻ; tác hại của việc để trẻ em tham gia lao động sớm, lao động trong môi trường nguy hiểm hoặc bỏ học để lao động.

2. Nâng cao năng lực cho đội ngũ làm công tác trẻ em

Tổ chức hoặc cử cán bộ tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ về bảo vệ trẻ em, phòng chống xâm hại trẻ em và phòng ngừa lao động trẻ em.

Nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ phụ trách công tác trẻ em, cộng tác viên, trưởng thôn, nhân viên y tế thôn, giáo viên và các lực lượng trực tiếp tiếp xúc với trẻ em.

Tăng cường kỹ năng phát hiện sớm trẻ em có nguy cơ bị bạo lực, xâm hại, bóc lột, bỏ rơi hoặc phải lao động trái quy định của pháp luật.

3. Rà soát, quản lý trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt và trẻ em có nguy cơ

Thường xuyên rà soát, cập nhật danh sách trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em có nguy cơ bị bạo lực, xâm hại, bóc lột, bỏ rơi và trẻ em có nguy cơ lao động trái quy định của pháp luật.

Phối hợp giữa gia đình, nhà trường, thôn và các cơ quan liên quan để theo dõi, quản lý và hỗ trợ trẻ em có nguy cơ.

Kịp thời phát hiện trẻ em bỏ học, trẻ em có biểu hiện phải tham gia lao động sớm, trẻ em làm việc trong môi trường nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm hoặc có nguy cơ bị bóc lột sức lao động để có biện pháp hỗ trợ phù hợp.

4. Phòng ngừa, giảm thiểu trẻ em lao động trái quy định của pháp luật

Tăng cường tuyên truyền cho cha mẹ, người chăm sóc trẻ và người sử dụng lao động về độ tuổi lao động, các công việc trẻ em không được làm và trách nhiệm của người sử dụng lao động đối với trẻ em.

Rà soát các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, hộ gia đình có sử dụng lao động trên địa bàn; chú trọng các lĩnh vực có nguy cơ sử dụng trẻ em làm

việc không đúng quy định.

Khi phát hiện trường hợp trẻ em lao động trái quy định của pháp luật, kịp thời xác minh nguyên nhân, mức độ ảnh hưởng và phối hợp với gia đình, nhà trường, cơ quan chức năng để có biện pháp hỗ trợ, can thiệp, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của trẻ.

Tăng cường các giải pháp hỗ trợ hộ gia đình có hoàn cảnh khó khăn, hộ nghèo, hộ cận nghèo có trẻ em nhằm hạn chế nguyên nhân kinh tế dẫn đến trẻ em phải bỏ học hoặc tham gia lao động sớm.

5. Bảo vệ trẻ em trong môi trường gia đình, nhà trường và trên môi trường mạng

Tăng cường giáo dục kỹ năng sống, kỹ năng tự bảo vệ, kỹ năng phòng chống xâm hại, bạo lực học đường và phòng ngừa nguy cơ bị bóc lột cho trẻ em.

Hướng dẫn cha mẹ, người chăm sóc trẻ nhận biết các dấu hiệu trẻ em bị bạo lực, xâm hại, bóc lột hoặc gặp nguy cơ mất an toàn.

Tuyên truyền, hướng dẫn trẻ em sử dụng Internet và mạng xã hội an toàn; phòng ngừa nguy cơ bị lừa đảo, dụ dỗ, xâm hại hoặc bóc lột trên môi trường mạng.

6. Hỗ trợ, can thiệp đối với trẻ em bị xâm hại hoặc có nguy cơ

Kịp thời tiếp nhận, xác minh thông tin về trẻ em bị xâm hại, bạo lực, bóc lột, bỏ rơi hoặc trẻ em có nguy cơ lao động trái quy định của pháp luật.

Thực hiện đánh giá nhu cầu, mức độ nguy cơ và xây dựng phương án hỗ trợ, can thiệp phù hợp; phối hợp với các cơ quan chuyên môn cấp trên khi vụ việc vượt quá khả năng giải quyết của cấp xã.

Quan tâm hỗ trợ trẻ em được tiếp cận các dịch vụ y tế, giáo dục, trợ giúp xã hội, tư vấn tâm lý và trợ giúp pháp lý theo quy định.

Theo dõi, quản lý và hỗ trợ sau can thiệp, bảo đảm trẻ em được trở lại môi trường sống an toàn và được tiếp tục học tập, phát triển.

7. Tăng cường kiểm tra, giám sát

Tổ chức kiểm tra, rà soát việc thực hiện các quy định về bảo vệ trẻ em tại địa phương; chú trọng các địa bàn, cơ sở và nhóm trẻ em có nguy cơ cao.

Kịp thời phát hiện, chấn chỉnh các hành vi vi phạm quyền trẻ em; trường hợp vượt thẩm quyền phải báo cáo, chuyển cơ quan có thẩm quyền xử lý theo quy định.

Tăng cường giám sát việc thực hiện chính sách đối với trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em nghèo, trẻ em có nguy cơ bị xâm hại, bóc lột và trẻ em có nguy cơ lao động trái quy định của pháp luật.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

Các ban, ngành, đơn vị căn cứ nhiệm vụ được giao chủ động xây dựng dự

toán kinh phí thực hiện, lồng ghép với các chương trình, kế hoạch, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Việc quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí thực hiện theo đúng quy định hiện hành.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội

Là bộ phận tham mưu UBND xã chủ trì theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch.

Chủ trì phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể, các thôn và đơn vị liên quan tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật về trẻ em; phòng ngừa, giảm thiểu trẻ em lao động trái quy định của pháp luật.

Theo dõi, rà soát, tổng hợp tình hình trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em có nguy cơ bị bạo lực, xâm hại, bóc lột, bỏ rơi và trẻ em có nguy cơ lao động trái quy định của pháp luật.

Tham mưu tổ chức các hoạt động hưởng ứng Tháng hành động vì trẻ em và các hoạt động bảo vệ, chăm sóc trẻ em trên địa bàn.

Tổng hợp kết quả thực hiện, tham mưu UBND xã báo cáo cơ quan cấp trên theo quy định.

2. Công an xã

Chủ trì, phối hợp bảo đảm an ninh, trật tự và phòng ngừa, đấu tranh với các hành vi xâm hại, bóc lột, mua bán trẻ em và các hành vi vi phạm pháp luật liên quan đến trẻ em.

Phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội, nhà trường, các thôn xác minh, xử lý các vụ việc trẻ em bị bạo lực, xâm hại, bóc lột hoặc có nguy cơ bị xâm hại.

Tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn trẻ em và gia đình phòng ngừa các nguy cơ xâm hại trẻ em trên môi trường mạng.

3. Trạm Y tế xã

Phối hợp thực hiện chăm sóc sức khỏe, khám, điều trị và hỗ trợ y tế đối với trẻ em bị bạo lực, xâm hại, tai nạn, thương tích hoặc có các vấn đề sức khỏe liên quan.

Phối hợp phát hiện, tư vấn và hỗ trợ trẻ em bị xâm hại, bạo lực hoặc có nguy cơ bị tổn hại về thể chất, tinh thần.

Thực hiện thống kê, báo cáo các nội dung liên quan đến chăm sóc, bảo vệ sức khỏe trẻ em theo quy định.

4. Các trường học trên địa bàn

Tổ chức tuyên truyền, giáo dục pháp luật về quyền trẻ em, phòng chống bạo lực học đường, xâm hại trẻ em và phòng ngừa lao động trẻ em.

Phát hiện sớm học sinh có nguy cơ bỏ học, phải lao động sớm hoặc có hoàn cảnh đặc biệt để phối hợp với gia đình và UBND xã có biện pháp hỗ trợ.

Tăng cường giáo dục kỹ năng sống, kỹ năng tự bảo vệ, kỹ năng phòng

chống xâm hại và sử dụng Internet an toàn cho học sinh.

5. Ủy ban MTTQ Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội

Đẩy mạnh tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân thực hiện tốt các quy định về bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em.

Phối hợp giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về trẻ em; phát hiện, phản ánh kịp thời các trường hợp trẻ em có nguy cơ bị bạo lực, xâm hại, bóc lột hoặc lao động trái quy định của pháp luật.

Đoàn Thanh niên, Hội Liên hiệp Phụ nữ và các tổ chức liên quan chủ động tổ chức các hoạt động phù hợp nhằm bảo vệ, chăm sóc, hỗ trợ trẻ em.

6. Các thôn

Tổ chức tuyên truyền, phổ biến các quy định về bảo vệ trẻ em đến các hộ gia đình.

Thường xuyên rà soát, phát hiện trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em có nguy cơ bị bạo lực, xâm hại, bóc lột, bỏ rơi hoặc lao động trái quy định của pháp luật và báo cáo UBND xã để được hỗ trợ, can thiệp.

Phối hợp với gia đình, nhà trường, các đoàn thể và cơ quan chức năng trong việc quản lý, hỗ trợ trẻ em có nguy cơ.

7. Chế độ thông tin, báo cáo

Các ban, ngành, đơn vị, trường học và các thôn căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao tổ chức triển khai thực hiện; định kỳ tổng hợp kết quả, khó khăn, vướng mắc báo cáo về UBND xã (qua Phòng Văn hóa - Xã hội) để tổng hợp.

Phòng Văn hóa - Xã hội tham mưu UBND xã thực hiện chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất về công tác bảo vệ trẻ em và phòng ngừa, giảm thiểu trẻ em lao động trái quy định của pháp luật theo yêu cầu của cơ quan cấp trên.

Trên đây là Kế hoạch triển khai Chương trình quốc gia bảo vệ trẻ em và phòng ngừa, giảm thiểu trẻ em lao động trái quy định của pháp luật giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn xã Sơn Tây. Trên cơ sở Kế hoạch này, các ban, ngành, đoàn thể, các trường học, các thôn và đơn vị có liên quan chủ động triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao; tăng cường phối hợp, kiểm tra, giám sát và kịp thời báo cáo những khó khăn, vướng mắc phát sinh./.

Nơi nhận:

- Sở Y tế;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Các phòng, đơn vị liên quan;
- Lưu: VT, VHXX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Phạm Hoài An

